

Số: /KH-UBND

Sơn Dương, ngày tháng 5 năm 2020

KẾ HOẠCH
Điều chỉnh, Bổ sung kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP
“Mỗi xã một sản phẩm” năm 2020 huyện Sơn Dương

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ -TTg ngày 7/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020.

Căn cứ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kế hoạch thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện Sơn Dương Thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) đến năm 2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương;

UBND huyện Sơn Dương xây dựng Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện Chương trình (OCOP) năm 2020 trên địa bàn huyện như sau:

I. THỰC TRẠNG ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM OCOP CỦA HUYỆN SƠN DƯƠNG:

1. Thực trạng:

- Toàn huyện đã thực hiện rà soát, đăng ký 49 sản phẩm, trong đó:
 - + Thực phẩm: 40 sản phẩm (*đã qua chế biến 05 sản phẩm; chưa qua chế biến, tươi sống: 19 sản phẩm; sản phẩm thô, sơ chế: 08 sản phẩm, sản phẩm chè: 08 sản phẩm*).
 - + Đồ uống: 02 sản phẩm (*đồ uống có cồn*).
 - + Thảo dược: 05 sản phẩm (*Thảo dược 02 sản phẩm; Thực phẩm chức năng, thuốc từ dược liệu, thuốc Y học cổ truyền 03 sản phẩm*).
 - + Thủ công mỹ nghệ, trang trí: 02 sản phẩm (*sản phẩm thô*).
 - + Ngành vải, may mặc: 0 sản phẩm.
 - + Ngành dịch vụ, du lịch nông thôn và bán hàng: 0 sản phẩm
- Số lượng sản phẩm đã được tiêu chuẩn hóa: 25 sản phẩm (*ở cấp độ thấp 13 sản phẩm, cấp độ trung bình: 07 sản phẩm, ở cấp độ khá 05 sản phẩm*).
- Với 49 sản phẩm ban đầu, dự kiến có thể phát triển được hơn 108 sản phẩm khác nhau.

Trên địa bàn huyện có nhiều sản phẩm nông, lâm sản và ngành nghề nông thôn; nền văn hóa đa dạng, phong phú đậm đà bản sắc dân tộc; có nhiều điểm

thăm quan, du lịch phân bố đều, rộng khắp trên địa bàn 31 xã, thị trấn là cơ sở, nền tảng, tiềm năng để xây dựng, phát triển sản phẩm OCOP.

(Có biểu số 01 kèm theo)

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:

- Tuy nhiên sản phẩm đăng ký ban đầu chủ yếu là sản phẩm thô, chưa qua chế biến, hầu hết chưa được tiêu chuẩn hóa sản phẩm; việc chế biến sản phẩm chủ yếu theo phương pháp thủ công, thiếu máy, móc, thiết bị; năng lực phát huy tính sáng tạo của các cá nhân, tổ chức kinh tế trong việc xây dựng và hình thành nên các ý tưởng phát triển sản phẩm còn hạn chế, đơn điệu.

- Thị trường tiêu thụ sản phẩm tại địa phương còn hạn chế; Thiếu vốn đầu tư, kinh phí hỗ trợ, đầu tư của nhà nước còn hạn chế.

- Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) mới được Chính phủ phê duyệt tháng 5 năm 2018; UBND tỉnh Tuyên Quang ban hành kế hoạch thực hiện tháng 5 năm 2019.

II. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích

- Tiêu chuẩn hóa các sản phẩm tiềm năng, có lợi thế của địa phương đã có trong và ngoài Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang,

- Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp, đa dạng hóa và nâng cao giá trị sản phẩm nông sản sau chế biến; phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn huyện theo chuỗi giá trị; gắn sản xuất, chế biến với thị trường tiêu thụ sản phẩm; góp phần tạo việc làm, sản phẩm có giá trị cao và nâng cao thu nhập cho người nông dân. Gắn chương trình OCOP với chương trình phát triển kinh tế du lịch, làm cơ sở hỗ trợ, thúc đẩy từng bước đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

- Nâng cao nhận thức của cán bộ và người dân về vai trò và tầm quan trọng của chương trình OCOP đối với phát triển kinh tế khu vực nông thôn.

2. Yêu cầu

Bố trí, huy động tối đa mọi nguồn lực tập trung thực hiện chương trình; đưa nội dung triển khai Chương trình OCOP vào Chương trình công tác trọng tâm hàng năm, để chủ động thực hiện có hiệu quả Chương trình đề ra. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động tham mưu, đề xuất, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất tham gia, thực hiện có hiệu quả chương trình.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

- Trên cơ sở số lượng sản phẩm đăng ký ban đầu, tiếp tục thực hiện rà soát bổ sung sản phẩm đảm bảo phản ánh, phát huy hết tiềm năng, thế mạnh, giá trị của kinh tế nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn.

- Hỗ trợ, khuyến khích hộ sản xuất, tổ chức kinh tế trong việc hình thành, phát triển các ý tưởng sáng tạo trong sản xuất, chế biến, tạo ra các sản phẩm OCOP từ các sản phẩm ban đầu được đăng ký; tập trung nguồn lực hỗ trợ tiêu chuẩn hóa sản phẩm, hoàn thiện hồ sơ làm cơ sở đánh giá và đề nghị xếp hạng sản phẩm theo quy định; hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, từng bước mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao giá trị sản phẩm, thu nhập cho người dân vùng nông thôn (đặc biệt tại các điểm thăm quan, khu du lịch).

- Phân đầu mỗi xã có ít nhất 01 sản phẩm được đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu xây dựng sản phẩm Chè Sơn Dương, bột sắn dây Sơn Dương trở thành sản phẩm chủ lực có quy mô cấp huyện;

- Hỗ trợ tiêu chuẩn hóa 03 sản phẩm theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/3/2019 của tỉnh;

- Xây dựng mô hình sản xuất hữu cơ, theo hướng hữu cơ 02 sản phẩm (Chè Đồng Đài-xã Hợp Thành, Tỏi đen-xã Tú Thịnh);

- Đánh giá, phân hạng 06 sản phẩm theo bộ tiêu chí OCOP, đạt từ 03 sao trở lên cấp tỉnh.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Tiêu chuẩn hóa sản phẩm:

Thực hiện tiêu chuẩn hóa 03 sản phẩm theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh (*Hỗ trợ quản lý nhãn hiệu sản phẩm OCOP*).

Thực hiện mô hình sản xuất hữu cơ, theo hướng hữu cơ 02 sản phẩm (Chè Đồng Đài-xã Hợp Thành, Tỏi đen-xã Tú Thịnh) đăng ký nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ, in tem nhãn mác, bao bì sản phẩm, tem truy xuất nguồn gốc, kiểm định, đánh giá chất lượng sản phẩm,... đảm bảo sản phẩm đa dạng, có tính pháp lý về chất lượng, là cơ sở để quảng bá thương hiệu sản phẩm; hỗ trợ máy móc, thiết bị áp dụng vào trong sản xuất, nâng cao chất lượng, sản lượng nhằm đáp ứng được nhu cầu thị trường và tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

2. Hoàn thiện hồ sơ thực hiện đánh giá, xếp loại:

Hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ sản phẩm tham gia đánh giá, xếp loại theo bộ tiêu chí OCOP (06 sản phẩm), hướng dẫn các chủ thể sản xuất (hộ sản xuất, các tổ chức kinh tế) bổ sung các tài liệu minh chứng, thực hiện đầy đủ các quy định về vệ sinh ATTP và các biện pháp để truy xuất nguồn gốc, các quy định về bảo vệ môi trường, củng cố bộ máy tổ chức, hỗ trợ các chủ thể tham gia sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị, khuyến khích, hỗ trợ các chủ thể tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại trên địa bàn và các địa phương khác nhằm quảng bá sản phẩm đồng thời làm cơ sở để hoàn thiện hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm.

3. Tuyên truyền, tập huấn:

Tổ chức 02 lớp tập huấn cho các cán bộ quản lý cấp huyện, cấp xã, các chủ thể có sản phẩm tham gia Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” của huyện, nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và năng lực thực hiện Chương trình, tăng cường tuyên truyền nội dung, giới thiệu về Chương trình OCOP rộng rãi trên địa bàn thông qua các phương tiện thông tin truyền thông, báo, đài phát thanh, mạng xã hội.

4. Dự kiến kinh phí thực hiện tiêu chuẩn hóa sản phẩm năm 2020.

4.1. Hỗ trợ tiêu chuẩn hóa các sản phẩm theo Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện

Hỗ trợ tiêu chuẩn hóa 03 sản phẩm tham gia Chương trình OCOP theo Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện Thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” đến năm 2020 trên địa bàn huyện Sơn Dương, tổng kinh phí thực hiện là 300 triệu đồng, hỗ trợ quản lý nhãn hiệu sản phẩm OCOP bao gồm chi phí đăng kí nhãn hiệu sản phẩm, chi phí thiết kế nhãn hiệu sản phẩm tham gia chu trình OCOP, in tem truy xuất nguồn gốc, nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn vốn Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020.

4.2. Hỗ trợ phát triển các sản phẩm ngoài Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện

Thực hiện 02 mô hình sản xuất hữu cơ, theo hướng hữu cơ tại 02 xã Hợp Thành, Tú Thịnh, tổng kinh phí dự kiến thực hiện 562,2 triệu đồng, cụ thể:

4.2.1. Mô hình sản xuất, chế biến chè hữu cơ tại xã Hợp Thành:

- Quy mô: 3,3 ha.
- Dự kiến kinh phí thực hiện 321.865.000 đồng.
- Nội dung hỗ trợ:
 - + Thiết kế logo, bao bì, nhãn mác sản phẩm: 49,8 triệu đồng.
 - + Hỗ trợ xây dựng, cấp giấy chứng nhận sản phẩm hữu cơ: 272,065 triệu đồng.

4.2.2. Mô hình sản xuất, chế biến tỏi theo hướng hữu cơ tại xã Tú Thịnh.

- Quy mô: 3 ha.
- Dự kiến kinh phí thực hiện 240.335.000 đồng.
- Nội dung hỗ trợ:
 - + Hỗ trợ mua máy móc thiết bị sản xuất: 35 triệu đồng.
 - + Thiết kế logo, bao bì, nhãn mác sản phẩm: 30 triệu đồng.
 - + Xây dựng mô hình sản xuất tỏi đen theo hướng hữu cơ: 175,335 triệu đồng.

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách huyện

4.3. Tổ chức tập huấn, đào tạo, đánh giá sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện

- Hỗ trợ tập huấn, đào tạo kiến thức về Chương trình OCOP: 90 triệu đồng.
- Tổ chức đánh giá sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện: 20 triệu đồng.

(Có biểu số 02 đính kèm)

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách huyện

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Là cơ quan Thường trực Chương trình, tham mưu giúp Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình OCOP tại các xã và một số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất trực tiếp sản xuất sản phẩm OCOP.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn huyện.

Tham mưu tổ chức đánh giá xếp hạng sản phẩm, nhóm sản phẩm OCOP cấp huyện.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức hội chợ trưng bày, giới thiệu sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện; tổ chức tham gia các hội chợ OCOP ngoài huyện, ngoài tỉnh để quảng bá, xúc tiến thương mại tiêu thụ sản phẩm OCOP.

Hướng dẫn các xã xác định sản phẩm, nhóm sản phẩm có lợi thế. Kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình OCOP ở các xã. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình OCOP.

2. Phòng Tài chính-Kế hoạch:

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan cân đối, đảm bảo bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ trực tiếp thực hiện Chương trình OCOP.

Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất về nghiệp vụ, chế độ quản lý tài chính; hướng dẫn lập dự toán ngân sách thực hiện một số cơ chế chính sách liên quan đến huy động các nguồn lực trong triển khai thực hiện Kế hoạch OCOP của huyện.

Chủ trì, tham mưu, đề xuất, bố trí, thẩm định, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện các nội dung có liên quan đến xây dựng nhãn hiệu, phát triển các sản phẩm nông lâm sản và kế hoạch thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” được phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Tài nguyên và Môi trường; Phòng Văn hoá và Thông tin; Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội; Phòng Y tế; Phòng giao dịch các Ngân hàng trên địa bàn huyện; Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện

Căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện nội dung thuộc lĩnh vực quản lý tại Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện Sơn Dương.

Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất về các thủ tục liên quan đến các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn sản phẩm và điều kiện sản xuất-kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý.

4. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện:

Phân công, chỉ đạo cán bộ khuyến nông phụ trách xã thực hiện tham mưu, đề xuất với UBND các xã lựa chọn, xây dựng, phát triển các sản phẩm nông lâm sản có tiềm năng, thế mạnh của các địa phương theo chuỗi giá trị, đảm bảo hoàn thành mục tiêu “mỗi xã một sản phẩm” theo kế hoạch được xây dựng.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thực hiện các nội dung có liên quan đến kế hoạch thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”, xây dựng, phát triển các sản phẩm nông lâm sản theo chuỗi giá trị, hoàn thành mục tiêu “mỗi xã một sản phẩm” đảm bảo thiết thực, hiệu quả, đáp ứng các mục tiêu kế hoạch đề ra.

5. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn

Tăng cường công tác tuyên truyền cơ chế chính sách hiện hành về hỗ trợ phát triển nông nghiệp hàng hóa, hợp tác xã, kinh tế trang trại, hộ gia đình đến toàn thể nhân dân trên địa bàn; vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất trên địa bàn tham gia Chương trình OCOP và nhận, tổng hợp ý tưởng, phương án sản xuất, kinh doanh sản phẩm của các tổ chức kinh tế, cá nhân, hộ gia đình (*có sản phẩm chưa tham gia Chương trình OCOP*) báo cáo Ủy ban nhân dân xã đánh giá, lựa chọn.

Trên cơ sở 49 sản phẩm thống kê tại Biểu số 01, xây dựng Kế hoạch tập trung hỗ trợ các chủ thể sản xuất phấn đấu đến năm 2020 mỗi xã có ít nhất 01 sản phẩm tổ chức phát triển sản xuất theo Chương trình OCOP với quy mô hàng hóa, sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn; thực hiện liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và các hộ gia đình trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu thụ sản phẩm tiến tới hoàn thiện tiêu chuẩn hóa sản phẩm thành sản phẩm OCOP.

6. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất tham gia Chương trình OCOP theo Kế hoạch 150/KH-UBND ngày 22/4/2019 của UBND huyện Sơn Dương và theo Kế hoạch này triển khai xây dựng phương án (hoặc kế hoạch) phát triển sản xuất, kinh doanh, tiêu chuẩn hóa sản phẩm (*xây dựng nhãn hiệu và cải tiến mẫu mã, bao bì, máy móc, trang thiết bị...*) trình Ủy ban nhân dân huyện thẩm định phê duyệt cấp kinh phí thực hiện kịp thời.

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ sản xuất có ý tưởng, phương án sản xuất, kinh doanh sản phẩm tham gia Chương trình OCOP chưa được UBND huyện phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, đánh giá, lựa chọn tham gia Chương trình OCOP.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc huyện, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên:

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc huyện tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển các sản phẩm OCOP; vận động các tổ chức, các nhân tham gia thực hiện các chương trình, đề án, dự án, các hoạt động có liên quan đến phát triển các sản phẩm OCOP.

Trên đây là Kế hoạch Điều chỉnh, Bổ sung kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP “Mỗi xã một sản phẩm” năm 2020 huyện Sơn Dương. Yêu cầu UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo UBND huyện xem xét cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chánh, Phó VP UBND huyện;
- Các cơ quan ban, ngành, tổ chức chính trị xã hội huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã;
- Lưu: VT, NN.

(Báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Quang Chúc

